

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 184/2021/HS - ST

Ngày 30 -12 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Tiến Thịnh

2. Ông Trương Công Định

- Thư ký phiên Tòa: Bà Hà Thị Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên Tòa: Ông Phạm Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 170/2021/TLST - HS ngày 17 tháng 11 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 188/2021/QĐXXST- HS ngày 02/12/2021; Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 20/2021 ngày 06/12/2021 đối với:

Bị cáo **Lê Văn T**, sinh ngày 01 tháng 6 năm 1987 tại Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn PhH, xã VPh, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn Ch, con bà Trần Thị Tr; vợ: Lục Thu Th; có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2016.

Nhân thân: Tốt.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/9/2021 đến ngày 15/9/2021 chuyển tạm giam đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên Tòa).

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Lục Thu Th, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Thôn PhH, xã VPh, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình (Có mặt).

** Người chứng kiến:*

1. Anh Dương Ngọc H, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Số nhà 10, tổ 05, phường BX, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.
2. Anh Trần Ngọc A, sinh năm 1975. Nơi cư trú: Số nhà 143, tổ 17, phường KB, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.
3. Anh Lê Mạnh H, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Thôn PhH, xã VPh, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt: Anh H, anh Ngọc A và anh H).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 09/9/2021, Lê Văn T điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Winnerx, màu xanh - đen, biển số 17 B9 - 446.47 từ nhà đến khu vực ngõ 02 đường Hoàng Công Chất, tổ 11, phường Quang Trung thành phố Thái Bình với mục đích tìm mua ma túy về để bán kiếm lời. Tại đây, T gặp một người phụ nữ khoảng 30 tuổi T không biết tên và địa chỉ đang đứng một mình, T hỏi người này “*Em có ma túy không bán cho anh 2.000.000đồng*” người phụ nữ trả lời: “*Có, đưa tiền đây*”. T đưa cho người này 2.000.000 đồng, người phụ nữ này nhận tiền và đưa lại cho T 01 túi nilon trong suốt bên trong có 10 gói bên ngoài gói bằng giấy trắng có dòng kẻ. T nhận túi ma túy từ người phụ nữ và cất ở túi áo ngực bên trái của T, sau đó điều khiển xe máy về nH với mục đích sẽ chia nhỏ ra bán kiếm lời. Khi T đi đến khu vực đường liên thôn thuộc thôn Phúc Hạ, xã Vũ Phúc, thành phố Thái Bình thì bị tổ công tác công an thành phố Thái Bình yêu cầu dừng xe lại để kiểm tra do có biểu hiện liên quan đến tội phạm về ma túy. Tại đây, trước sự chứng kiến của anh Dương Ngọc H và anh Trần Ngọc Anh, T tự lấy từ túi áo ngực bên trái đang mặc giao nộp cho tổ công tác một túi nilon trong suốt bên trong có 10 gói đều được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, mở kiểm tra bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục. T khai nhận là Heroine T vừa mua, mục đích để bán kiếm lời. Tổ công tác yêu cầu T đưa xe máy và mời người chứng kiến về trụ sở công an xã Vũ Phúc, thành phố Thái Bình để kiểm tra. Tại đây tổ công tác kiểm tra người T thu tại túi quần bên phải T đang mặc 01 điện thoại Nokia 8600 màu đen và 01 ví giả da màu vàng bên trong có số tiền 4.150.000 đồng, kiểm tra xe máy biển số 17B9 - 446.47 T điều khiển không phát hiện và thu giữ gì. Sau đó tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, biên bản kiểm tra và quản lý phương tiện. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Văn T tại thôn Phúc Hạ, xã Vũ Phúc, thành phố Thái Bình. Qua khám xét thu giữ, quản lý trên mặt tủ nhựa trái nhà T 01 túi nilon trong suốt có mép cài viền màu đỏ, bên trong có 04 gói được gói bằng giấy trắng kim màu

trắng, mở kiểm tra bên trong đều chứa chất bột màu trắng dạng cục. T khai nhận là Heroine T cất giấu để bán kiếm lời.

Tại bản kết luận giám định số 344/KLGĐMT - PC09, ngày 10/9/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu vật quản lý của Lê Văn T là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 1,6324 gam (*Một phẩy sáu nghìn ba trăm hai mươi bốn gam*). Mẫu vật quản lý khi khám xét chỗ ở của Lê Văn T là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,8276 gam (*Không phẩy tám nghìn hai trăm bảy mươi sáu gam*).

Tại phiên Tòa bị cáo T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã truy tố đối với bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 174/CT- VKSTPTB ngày 16/11/2021, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Lê Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo T về tội danh và điều luật như bản cáo trạng số 174/CT- VKSTPTB và đề nghị Hội đồng xét xử. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Văn T. Xử phạt bị cáo T từ 03 năm 09 tháng đến 04 năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng sung quỹ nhà nước, đề nghị xử lý vật chứng và án phí.

Bị cáo T không có ý kiến gì tranh luận với Kiểm sát viên về bản luận tội đối với bị cáo tại phiên Tòa. Bị cáo T nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về Hình vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố vụ án được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến không khiếu nại hay có ý kiến gì nên các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp.

[2]. Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên Tòa hôm nay phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố và

phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình, lập hồi 20 giờ 30 phút ngày 09/9/2021 tại trụ sở Công an xã Vũ Phúc, thành phố Thái Bình; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình lập hồi 21 giờ 25 phút ngày 09/9/2021 tại trụ sở Công an xã Vũ Phúc, thành phố Thái Bình; biên bản quản lý và kiểm tra điện thoại do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình lập hồi 21 giờ 40 phút ngày 09/9/2021 tại trụ sở Công an xã Vũ Phúc, thành phố Thái Bình; biên bản kiểm tra và quản lý phương tiện do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình lập hồi 21 giờ 35 phút ngày 09/9/2021 tại trụ sở Công an xã Vũ Phúc, thành phố Thái Bình; biên bản khám xét khẩn cấp do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình lập hồi 22 giờ 00 phút ngày 09/9/2021 tại chỗ ở của Lê Văn T tại thôn Phúc Hạ, xã Vũ Phúc, thành phố Thái Bình; bản kết luận giám định số 344/KLGĐMT - PC09, ngày 10/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình và lời khai của những người chứng kiến là Dương Ngọc H, anh Trần Ngọc Anh và anh Lê Mạnh H. Từ những tình tiết và chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 09/9/2021, tại khu vực đường liên thôn thuộc thôn Phúc Hạ, xã Vũ Phúc, thành phố Thái Bình, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình bắt quả tang Lê Văn T có hành vi cất giấu trên người 01 túi nilon trong suốt bên trong có 10 gói ma túy, loại Heroine, có khối lượng 1,6324 gam, mục đích bán kiếm lời. Ngoài ra, khám xét khẩn cấp thu tại chỗ ở của Lê Văn T 01 túi nilon trong suốt có mép cài viền màu đỏ, bên trong có 04 gói ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,8276 gam, mục đích bán kiếm lời. Do đó, hành vi của bị cáo T đã phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người đúng tội đúng pháp luật.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[3]. Đánh giá tính chất mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo có hành vi cất giấu trên người 01 túi nilon trong suốt bên trong có 10 gói ma túy, loại Heroine, có khối lượng 1,6324 gam, mục đích bán kiếm lời. Ngoài ra, bị

cáo còn cất giữ tại chỗ ở của mình 01 túi nilon trong suốt có mép cài viền màu đỏ, bên trong có 04 gói ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,8276 gam, mục đích bán kiếm lời. Hành vi bán trái phép chất ma túy của bị cáo T đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền và các quy định của nhà nước đối với chất ma túy gây ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hình phạt:

[5.1]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo và nhân thân cùng các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần thiết phải xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung.

[5.2]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo T bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích kiếm lời nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng: Đối với số Heroine, Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo Lê Văn T còn lại sau khi giám định là 1,5729 gam và bao gói và số Heroine, Cơ quan điều tra đã thu giữ tại chỗ ở của bị cáo T còn lại sau khi giám định là 0,7718 gam và bao gói, cần áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với khoản tiền 4.150.000 đồng và một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 8.600 màu đen đã cũ, một ví giả da màu vàng đều là tài sản hợp pháp của bị cáo T không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với 01 xe máy hiệu Honda, loại Winnerx biển số 17B9 - 446.47 qua điều tra xác minh là tài sản chung của Lê Văn T và vợ là chị Lục Thu Th, chị Th thường xuyên sử dụng chiếc xe trên để đi làm và sinh hoạt của gia đình. Chị Th không biết việc ngày 09/9/2021, bị cáo T lấy xe để đi mua ma túy. Ngày 16/10/2021, chị Th có đơn đề nghị xin lại chiếc xe trên. Ngày 26/10/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe trên cho chị Th là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[7]. Về nguồn gốc 10 gói Heroine mà bị cáo bị bắt quả tang, bị cáo khai mua của một người nữ giới không biết tên, địa chỉ tại khu vực ngõ 02 đường Hoàng Công Chất, tổ 11, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Về nguồn gốc 04 gói Heroine thu giữ khi khám xét tại chỗ ở, bị cáo khai: Tối ngày 08/9/2021, Bị cáo mua của người phụ nữ khoảng 30 tuổi, không biết tên, địa chỉ tại khu vực ngõ 02, đường Hoàng Công Chất, tổ 11, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình 10 gói ma túy, loại Heroine với giá 2.000.000 đồng. Đến sáng ngày 09/9/2021, bị cáo đã bán cho một người nam giới không quen biết 06 gói Heroine với giá 1.200.000 đồng tại khu vực nghĩa trang xã Vũ Phúc, thành phố Thái Bình, còn 04 gói ma túy cất giấu trên mặt tủ nhựa trong nhà. Do bị cáo T không biết tên, tuổi của người phụ nữ bán ma túy và người nam giới đã mua ma túy, không có tài liệu chứng cứ khác để chứng minh nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[8]. Về án phí: Bị cáo T phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 106; Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Văn T 03 (Ba) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/9/2021.

Phạt tiền bị cáo Lê Văn T 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

3. Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy số Heroine thu được của bị cáo Lê Văn T còn lại sau khi giám định là 1,5729 gam, số Heroine thu giữ tại chỗ ở của bị cáo Lê Văn T còn lại sau khi giám định là 0,7718 gam và bao gói.

Trả lại một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 8.600 màu đen, một ví giả da màu vàng và số tiền 4.150.000 đồng (Bốn triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) cho bị cáo Lê Văn T.

(Toàn bộ số vật chứng trên Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình có đặc điểm mô tả như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/11/2021).

Chấp nhận Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình trả lại một xe máy hiệu Honda, loại Winnerx biển số 17B9 - 446.47 cho chị Lục Thu Th.

4. Về án phí: Bị cáo Lê Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Văn T, chị Lục Thu Th có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 30/12/2021.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- CQCSĐT Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình/NH tạm giữ Công an thành phố Thái Bình;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh

